BỘ Y TẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 22/2018/TT-BYT	*Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2018*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 3538
Ngày: 01/10/18
Chuyển: Phòng KGVX (TTm) ICTTC

THÔNG TƯ

Quy định Danh mục thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi thuộc diện kê khai giá

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn thực phẩm,

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định danh mục thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi thuộc diện kê khai giá.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định danh mục thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi thuộc diện kê khai giá theo quy định tại Điểm n Khoản 9 Điều 1 Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật giá.

2. Thông tư này không áp dụng đối với sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi thuộc trường hợp bình ổn giá đã được quy định tại Thông tư số 30/2013/TT-BYT ngày 04 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục sữa dành cho trẻ dưới 06 tuổi thuộc hàng hóa bình ổn giá.

Điều 2. Danh mục thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi thuộc diện kê khai giá

1. Thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

2. Thực phẩm dinh dưỡng y học.

3. Thực phẩm bổ sung, bao gồm sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.

Điều 3. Trách nhiệm công bố danh mục sản phẩm thực phẩm dành cho trẻ em dưới 06 tuổi thuộc diện kê khai giá

1. Cục An toàn thực phẩm có trách nhiệm công khai trên trang thông tin điện tử của Cục An toàn thực phẩm danh mục các sản phẩm quy định tại Điều 2 Thông tư này như sau:

a) Cập nhật theo định kỳ hằng tháng đối với các sản phẩm đã được Cục An toàn thực phẩm cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm sau ngày Thông tư này có hiệu lực;

b) Trước ngày 01 tháng 10 năm 2019 phải hoàn thành việc đăng tải toàn bộ danh mục các sản phẩm đã được Cục An toàn thực phẩm cấp Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy và Xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (còn hiệu lực) hoặc Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

2. Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trung ương chỉ định quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (sau đây gọi tắt là cơ quan quản lý an toàn thực phẩm cấp tỉnh) có trách nhiệm công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng danh mục các sản phẩm quy định tại Điều 2 Thông tư này như sau:

a) Cập nhật theo định kỳ hằng tháng đối với các sản phẩm đã được cơ quan quản lý an toàn thực phẩm cấp tỉnh cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc do tổ chức, cá nhân tại địa phương tự công bố kể từ ngày ngày Thông tư này có hiệu lực;

b) Trước ngày 01 tháng 07 năm 2019 phải hoàn thành việc đăng tải toàn bộ danh sách các sản phẩm đã được cơ quan quản lý an toàn thực phẩm cấp tỉnh cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc do tổ chức, cá nhân tại địa phương tự công bố trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Hiệu lực thi hành.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2018.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành.

1. Danh mục quy định tại Điều 2 Thông tư này là cơ sở để Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Ủy Ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan thực hiện quản lý giá theo quy định của pháp luật về giá.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan hướng dẫn triển khai và tổ chức việc thực hiện Thông tư này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Y tế (Cục An toàn thực phẩm) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ KGVX, Công báo, Cổng TTĐTCP);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Bộ Tài chính, Bộ Công Thương;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để báo cáo);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ban QLATTP các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Chi Cục ATVSTP các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cổng TTĐT Bộ Y tế;
- Trang TTĐT của Cục ATTP;
- Lưu: VT, PC, ATTP(02bCLSP).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Long